|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 156/TTr-UBND | *Hà Tĩnh, ngày 31 tháng 5 năm 2019* |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc ban hành mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21/01/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 1806/STC-NSHX ngày 24/5/2019 (kèm Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 246/BC-STP ngày 24/5/2019), Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh về mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh; cụ thể như sau:

1. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

2. Mức nộp tiền để bảo vệ, phát triển đất trồng lúa:

- Căn cứ Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ quy định mức nộp không thấp hơn 50% số tiền được xác định theo diện tích đất chuyên trồng lúa nước chuyển sang đất phi nông nghiệp nhân với giá của loại đất trồng lúa tính theo bảng giá đất tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất.

- Mức nộp hiện đang áp dụng: Bằng 70% giá của loại đất trồng lúa trước khi chuyển sang mục đích phi nông nghiệp **x** diện tích đất chuyên trồng lúa nước chuyển sang mục đích phi nông nghiệp.

Theo đó, đề xuất mức nộp bằng 70% số tiền được xác định theo diện tích đất chuyên trồng lúa nước chuyển sang đất phi nông nghiệp nhân với giá của loại đất trồng lúa (tính theo bảng giá đất của UBND tỉnh quy định tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất).

3. Số tiền thu được nộp kho bạc nhà nước, ngân sách tỉnh hưởng 100%.

4. Quản lý, sử dụng nguồn thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa, thực hiện theo: Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quả lý sử dụng đất trồng lúa và Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21/01/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ.

*(Có bản dự thảo Nghị quyết kèm theo)*

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Các Ban HĐND tỉnh;  - Các Đại biểu HĐND tỉnh;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Sở Tài chính;  - Chánh, các Phó VP;  - Lưu: VT, NL2. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  *(đã ký)*  **Đặng Ngọc Sơn** |